**2. Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài**

***2.1. Trình tự thực hiện:***

a) Trình tự đối với cá nhân nước ngoài:

- Trước khi hết hạn sở hữu nhà ở 03 tháng, nếu chủ sở hữu có nhu cầu gia hạn thêm thì phải có đơn ghi rõ thời hạn đề nghị gia hạn thêm kèm theo bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đối với nhà ở và nộp trực tiếp, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Đường Nguyễn Bặc, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, trong giờ làm việc hành chính các ngày làm việc trong tuần).*

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ sở hữu, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và có văn bản đồng ý gia hạn một lần thời hạn sở hữu nhà ở theo đề nghị của chủ sở hữu nhưng tối đa không quá 50 năm, kể từ khi hết hạn sở hữu nhà ở lần đầu ghi trên Giấy chứng nhận, trừ trường hợp bị buộc xuất cảnh hoặc buộc chấm dứt hoạt động tại Việt Nam;

- Căn cứ văn bản đồng ý gia hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm ghi gia hạn trên Giấy chứng nhận; cơ quan cấp Giấy chứng nhận phải sao một bản Giấy chứng nhận và chuyển cho Sở Xây dựng để theo dõi.

b) Trình tự đối với tổ chức nước ngoài

- Trước khi hết hạn sở hữu nhà ở 03 tháng, nếu chủ sở hữu có nhu cầu gia hạn thêm thì phải có đơn ghi rõ thời hạn đề nghị gia hạn thêm kèm theo bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đối với nhà ở, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã được Sở Xây dựng của Việt Nam gia hạn hoạt động và gửi cho Ủy ban nhân dân tỉnh nơi có nhà ở đó xem xét, giải quyết;

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ sở hữu, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và có văn bản đồng ý gia hạn một lần thời hạn sở hữu nhà ở theo đề nghị của chủ sở hữu nhưng tối đa không quá thời hạn ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã được Sở Xây dựng của Việt Nam gia hạn hoạt động;

- Căn cứ văn bản đồng ý gia hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm ghi gia hạn trên Giấy chứng nhận; cơ quan cấp Giấy chứng nhận phải sao một bản Giấy chứng nhận và chuyển cho Sở Xây dựng để theo dõi.

***2.2. Cách thức thực hiện:***

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

- Gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Nộp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.ninhbinh.gov.vn>).

***2.3. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:***

a) Thành phần hồ sơ:

Đối với cá nhân:

- Đơn đề nghị gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở;

- *Bản sao và xuất trình bản gốc để đối chiếu hoặc bản sao có công chứng hoặc[[1]](#footnote-1)12* bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đối với nhà ở.

Đối với tổ chức:

- Đơn đề nghị gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở;

- *Bản sao và xuất trình bản gốc để đối chiếu hoặc* bản sao có công chứng hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đối với nhà ở;

- *Bản sao và xuất trình bản gốc để đối chiếu hoặc* bản sao có công chứng hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

*b) Số lượng hồ sơ:* 01

***2.4. Thời hạn giải quyết:*** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của chủ sở hữu.

***2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** cá nhân, tổ chức nước ngoài đang sở hữu nhà ở tại Việt Nam

***2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận

***2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Văn bản đồng ý gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở

***2.8. Lệ phí:*** Không quy định

***2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** không

***2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

Có đơn gửi UBND tỉnh trước khi hết hạn sở hữu nhà ở 03 tháng

***2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Nhà ở năm 2014;

- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở và Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.

- Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

1. 12 Phần chữ in nghiêng không đậm tại mục thành phần hồ sơ của trang này là nội dung được sừa đối, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 [↑](#footnote-ref-1)